

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN H
TỈNH BẮC GIANG
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án Số: 50 /2018/HS-ST

Ngày: 06 /7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H- TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tám.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Hoàng.

2. Bà La Thị Hường.

- Thư ký phiên tòa: bà Dương Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06/ 7 / 2018, tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2018/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2018; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2018/QĐXX-HSST ngày 22 tháng 6 năm 2018, đối với bị cáo :

Họ và tên: Nguyễn Văn B- sinh năm 1968, tại Thôn H, xã A, huyện H tỉnh Bắc Giang;

Nơi cư trú: Thôn H, xã A, huyện H, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa : 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không ; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Êm-đã chết và bà: Nguyễn Thị Gái- sinh 1924; có vợ: Nguyễn Thị Nhi- sinh năm 1970 và năm con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/3/2018 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang; có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị H - sinh 1964, có mặt;

2. Cháu Nguyễn Thị N – sinh 01/3/2001, có mặt;

Đều HKTT: Thôn H, xã A, huyện H, Bắc Giang.

3. Anh Nguyễn Anh N - sinh 1979, vắng mặt;

HKTT: thôn N, xã B, huyện H, Bắc Giang.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Nguyễn Thị N là chị Nguyễn Thị Nh – sinh 1970, mẹ đẻ ruột của cháu, không triệu tập;

HKTT: Thôn H, xã A, huyện H, Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cáo trạng số 49/KSĐT, ngày 30/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố Nguyễn Văn B về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 bộ luật hình sự 2015. Hành vi của bị cáo theo cáo trạng: Hồi 09 giờ 45 ngày 26/3/2018, tại nhà ở của bị cáo Nguyễn Văn B, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện H phối hợp cùng Công an xã Hoàng An bắt quả tang đối tượng Nguyễn Văn B, khi B đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ tại đầu giường ngủ của Nguyễn Văn B 01(một) vỏ bao thuốc lá (loại vỏ bao thuốc lá Thăng Long) bên trong vỏ bao thuốc lá chứa 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, có đường viền màu đỏ, bên trong có: 05 (năm) viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên đều có chữ "WY" nghi là ma túy tổng hợp và 03 (ba) túi nilon màu trắng, một đầu đều có rãnh khóa bằng nhựa và đường viền màu xanh, bên trong cả ba túi nilon đều chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp; B khai nhận đó là ma túy tổng hợp của B tàng trữ để sử dụng. Ngoài ra trong quá trình bắt quả tang B, Cơ quan điều tra còn thu giữ 01chai nhựa có nắp màu đen, 03 đoạn ống bằng nhựa (dạng ống hút uống ỨC), trong đó 01 đoạn màu trắng, 01 đoạn màu tím, 01 đoạn màu vàng; B khai là dụng cụ B chuẩn bị để sử dụng ma túy. Cơ quan điều tra huyện H đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong toàn bộ vật chứng thu giữ trong phong bì thư có kí hiệu "QT" ;

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp nhà ở, đồ vật của B; kết quả không thu giữ gì;

Ngày 26/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ra Quyết định số 64/QĐ trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định chất ma túy đối với số tang vật thu giữ. Tại kết luận giám định số: 393/KL-PC54 ngày 28/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định, có:

- Trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có khóa rãnh bằng nhựa, có viên màu đỏ được đựng trong 01 (một) vỏ bao thuốc lá (loại vỏ thuốc lá Thăng Long), có:

+ Tinh thể màu trắng đựng trong 03 (ba) túi nilon màu trắng, một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu xanh đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng **0,287 gam**

+ 05 (năm) viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên đều có chữ "WY" đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng **0,465 gam**.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn B khai: Do B nghiện ma túy nên khoảng 19 giờ ngày 25/3/2018, B đi nhờ xe mô tô của một người không quen biết đi đến nhà người tên là Mừng ở xóm Ngói, xã Hà Châu, huyện Phú B, tỉnh Thái Nguyên, B mua của Mừng 05 viên ma túy tổng hợp và 04 gói ma túy dạng ma túy đá với số tiền 700.000đồng. Sau đó B đem về nhà sử dụng 01 gói ma túy đá, số còn lại B cất giấu ở đầu giường ngủ. Đến khoảng gần 09 giờ ngày 26/3/2018, anh Nguyễn Anh N- sinh năm 1979 ở thôn Lý viên, xã B, huyện H là chỗ quen biết với B từ trước, đến hỏi mua ma túy của B. B nói không có ma túy bán mà chỉ có ít để sử dụng. Sau đó B chuẩn bị dụng cụ gồm chai nhựa, ống hút để sử dụng ma túy cùng Ngọc thì bị bắt quả tang. B tự giác giao nộp số ma túy của mình cho Cơ quan điều tra.

Cơ quan điều tra xác minh đối tượng theo lời khai của B, kết quả: Tại xóm Ngói, xã Hà Châu, huyện Phú B, tỉnh Thái Nguyên có người tên là Tạ Đình Mừng, nhưng Mừng hiện không có mặt tại gia đình và địa phương. Do vậy, Cơ quan điều tra tách ra xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Anh Ngọc đến nhà B hỏi mua ma túy nhưng B không bán nên không có căn cứ để xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn B, đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", vì bị cáo biết cất giấu ma túy là vi phạm nhưng vẫn cố tình cất giấu trong đầu giường ngủ của mình từ ngày hôm trước đến khi bị cáo bị bắt quả tang.

Ngày 26/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trưng cầu giám định số 64, để giám định chất thu của B nghi là ma túy. Kết luận số 393/KL-PC54, ngày 28/3/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang; kết luận:

+ Tinh thể màu trắng đựng trong 03 (ba) túi nilon màu trắng, một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng **0,287 gam**

+ 05 (năm) viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên đều có chữ "WY" đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng **0,465 gam**.

Về vật chứng: 01(một) phong bì thư được niêm phong có ký hiệu " QT", 01(một) chai nhựa có nắp màu đen, một đoạn ống nhựa màu trắng, một đoạn ống nhựa màu tím, một đoạn ống nhựa màu vàng.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015; tuyên bố bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy và phạt B từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 26/3/2018. Về vật chứng của vụ án áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy 0,644 gam(sau giám định) Methamphetamine trong phong bì thư, 01(một) chai nhựa có nắp màu đen, một đoạn ống nhựa màu trắng, một đoạn ống nhựa màu tím, một đoạn ống nhựa màu vàng ; không phạt bổ sung; miễn án phí HSST cho bị cáo vì hộ nghèo.

Những người làm chứng có lời khai trong hồ sơ như sau:

Anh Nguyễn Anh N trình bày anh bị nghiện ma túy, sáng 26/3/2018 có đến nhà hỏi B bán ma túy cho, anh B nói không có bán ma túy mà có ít để sử dụng, có sử dụng thì ngồi cùng; khi chuẩn bị sử dụng thì Công an đến, B thừa nhận có tàng trữ ma túy và ra đầu giường ngủ lấy ra vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 05 viên và 03 túi; Công an niêm phong anh chứng kiến và cùng ký biên bản phạm tội quả tang.

Cháu Nguyễn Thị N trình bày là con gái của bị cáo B, sáng 26/3/2018 đang ở nhà thì có các anh Công an đến, được mời ra chứng kiến việc bố tôi lấy ra một vỏ thuốc lá ở đầu giường ngủ của bố tôi, khi mở ra có viên hồng và túi nhỏ, bố tôi khai đó là ma túy để sử dụng; các anh Công an lập biên bản và niêm phong.

Chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị là chị gái của B, nhà ngay bên cạnh, khoảng 10 giờ ngày 26/3/2018 thấy bên nhà B có các anh Công an huyện và xã A chạy vào nhà B, sau đó chị được mời sang và thấy B khai nhận số ma túy gồm 05 viên tổng hợp, 03 gói nilon nhỏ chứa ma túy đã để trong vỏ bao thuốc ở gối đầu giường ngủ là của B, để B sử dụng; Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong số ma túy thu của B, tôi có ký biên bản.

Tại phiên tòa chị H, cháu N trình bày như đã khai tại cơ quan điều tra, không thay đổi gì.

Bị cáo bào chữa: Bị cáo không tranh luận, bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Tôi biết việc làm của tôi là sai, xin Hội đồng xét xử có hình phạt nhẹ để sớm về với gia đình và xã hội.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai bị cáo và tự bào chữa của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên; kết luận giám định, lời khai nhân chứng có trong hồ sơ và vật chứng thu được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo là hộ nghèo được trợ giúp pháp lý miễn phí theo luật trợ giúp pháp lý; nhưng tại các cơ quan tiến hành tố tụng huyện H từ khi khởi tố đến khi có quyết định xét xử của Tòa án, bị cáo đã được giải thích về luật này, nhưng bị cáo đều từ chối người trợ giúp, tự mình bào chữa cho mình; việc từ chối của bị cáo là tự nguyện, nên tại phiên tòa không có Luật sư hay Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý.

[2] Bị cáo Nguyễn Văn B là người nghiện ma túy, bị cáo nhận thức được việc cất dấu trong nhà mình chất ma túy là phạm tội; khi mua được 04 gói và 05 viên ma túy tổng hợp của Tạ Đình Mừng khoảng 19 giờ ngày 25/3/2018 (bị cáo khai), bị cáo đã sử dụng 01 gói; như vậy bị cáo đã biết đó là ma túy, bị cáo đã biết sợ nên đã cất dấu vào đầu giường mà bị cáo đang ngủ; từ khi cất dấu đến khi bị bắt với thời gian khoảng gần một ngày, kết luận giám định đó là ma túy Methamphetamine có trọng lượng 0,752 gam. Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn B tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai nhân chứng vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật chứng thu được và kết luận giám định. Xét đã có đủ cơ sở kết luận cho Nguyễn Văn B phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, việc Viện kiểm sát truy tố- Tòa án nhân dân H đưa ra xét xử hôm nay theo điểm c khoản 1 điều 249 bộ luật hình sự 2015, là hoàn toàn đúng người- đúng tội và đúng pháp luật .

Hành vi phạm tội của Nguyễn Văn B là nguy hiểm cho xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà Nước về chất gây nghiện- ma túy, làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang dao động và làm bất B trong quần chúng nhân dân. Ma túy được xác định là hiểm họa của xã hội mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân đang quyết tâm đấu tranh bài trừ tệ nạn này. Việc tàng trữ trái phép chất ma túy để người sử dụng có thể dẫn đến sự chết người, làm lây nhiễm căn bệnh thể kỷ HIV, làm suy đồi đạo đức xã hội và suy thoái giống nòi, làm tan vỡ hạnh phúc gia đình và là nguồn gốc phát sinh của nhiều loại tội phạm khác; bị cáo đã trở thành một con nghiện ma túy khoảng 02 năm. Nay với mục đích để cai nghiện

cho bị cáo, cải tạo bị cáo thành công dân tốt sau này phục vụ cho gia đình, xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tính nguy hiểm của hành vi phạm tội nhưng đã cố ý phạm tội; lượng ma túy bị cáo tàng trữ mức 0,752 gam Methamphetamine. Cần phải xử nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng đấu tranh bài trừ tệ nạn ma túy này và cũng để răn đe, phòng ngừa chung ngoài xã hội. Nay có bản án và hình phạt, cần cách ly ra khỏi xã hội với B mới có tác dụng giáo dục cho bị cáo trở thành công dân tốt sau này.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có tình tiết giảm nhẹ ở điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015; nay cần thiết giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi lượng hình và nên xử B mức 16 tháng tù là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 “ Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm; Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền; Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không chức vụ, làm ruộng mức thu nhập thấp, không có tài sản giá trị, là hộ nghèo, bị cáo là con nghiện, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

Khi bị bắt bị cáo có bị thu 01 (một) phong bì thư được niêm phong có ký hiệu “ QT”(bên trong có chứa ma túy Methamphetamine), 01(một) chai nhựa có nắp màu đen, một đoạn ống nhựa màu trắng, một đoạn ống nhựa màu tím, một đoạn ống nhựa màu vàng; số vật chứng này đều liên quan trực tiếp đến hành vi tàng trữ ma túy của B, nay cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo là hộ nghèo nên được miễn án phí HSST.

[8] Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án, để đảm bảo việc thi hành án.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H tỉnh Bắc Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H tỉnh Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Bị cáo được quyền kháng cáo, Viện kiểm sát được quyền kháng nghị theo quy định của BL TTHS.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố Nguyễn Văn B phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt Nguyễn Văn B 01(một) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam, ngày 26/3/2018.

[2] Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) phong bì thư được niêm phong có ký hiệu “ QT”, 01(một) chai nhựa có nắp màu đen, một đoạn ống nhựa màu trắng, một đoạn ống nhựa màu tím, một đoạn ống nhựa màu vàng.

[3] Về án phí: Miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo Nguyễn Văn B.

[4] Quyền kháng cáo, kháng nghị: Căn cứ điều 331, Điều 333, Điều 336, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự;

Báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc giang
- VKSND huyện H
- Cơ quan điều tra H
- Cơ quan THA hình sự H
- UBND xã A H
- Chi cục THA DS huyện H
- Bị cáo

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trần Văn Tám